

Bản án số: **36/2024/HS-ST**.

Ngày: 31/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Gái

Ông Nguyễn Văn Đoạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Tùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh ngày 08/10/1999

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ x, ấp l, xã L, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Con ông Lê Văn C, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Bình D, sinh năm 1977; Bị cáo không có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 22/02/2024 cho đến nay (hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang)

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2023 trong thời gian đi làm ngư phủ trên biển, Lê Văn T quen biết người đàn ông tên “Nam” (không rõ nhân thân lai lịch) là đối tượng sử

dụng ma túy, được Nam rủ rê nên Lê Văn T bắt đầu biết sử dụng ma túy (loại ma túy đá). Nam cho Lê Văn T số điện thoại người đàn ông tên “Linh” (không rõ nhân thân lai lịch) để liên hệ mua ma túy khi có nhu cầu. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 21/02/2024 Lê Văn T sử dụng điện thoại gọi cho “Linh” để hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thì được “Linh” đồng ý và hẹn đến cầu kênh 1 (đường quốc lộ 80 - Linh Huỳnh) thuộc khu phố Sur Nam, thị trấn Hòn Đất để nhận ma túy, do không có tiền nên Lê Văn T đến hiệu cầm đồ cầm cố chiếc điện thoại vừa gọi để lấy tiền đi mua ma túy, khi đến điểm hẹn Lê Văn T gặp một người đàn ông lạ mặt, qua trao đổi biết là người đến giao ma túy nên Lê Văn T đưa 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho người đàn ông, nhận được tiền người đàn ông chỉ chỗ để ma túy, Lê Văn T đi lại (cách đó khoảng 04m đến 05m) thì thấy 01 túi nylon màu đen, mở ra thấy bên trong có 03 (ba) gói ma túy nên đem về nhà bỏ 03 gói ma túy mua được vào túi khóa màu đen hình hộp chữ nhật rồi cất giấu trên vách phòng ngủ của mình.

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/02/2024, Lê Văn T lấy một phần ma túy đổ bộ dụng cụ tự chế để sử dụng một mình, sau khi sử dụng xong Lê Văn T để dụng cụ sử dụng dưới nền gạch, số ma túy còn lại để lại vào vị trí cũ rồi nằm ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 22/02/2024, Công an xã Linh Huỳnh, huyện Hòn Đất tiếp nhận được tin tố giác đối với Lê Văn T nên phối hợp với Công an huyện Hòn Đất tiến hành khám xét và bắt quả tang Lê Văn T có hành vi tàng trữ 03 gói tinh bột màu trắng nghi là ma túy, nên lập biên bản niêm phong thu giữ 03 gói tinh bột màu trắng gửi giám định và thu giữ các tang vật có liên quan gồm: 01 (một) túi khóa kéo màu đen hình hộp chữ nhật, kích thước 12cm x 08cm x 03cm (đã qua sử dụng); 01 (một) ống hút sọc màu tím trắng dài 5,5cm; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm và 9,5cm (đã qua sử dụng); 03 (ba) ống hút gồm 02 ống màu trắng hồng dài 20cm, 01 ống màu trắng dài 17cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt, dài 18cm, nắp màu trắng, trên nắp có đục 02 lỗ.

Tại bản kết luận giám định số 175 ngày 28/2/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 03 (ba) gói nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8098 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 42/CT –VKS-HĐ, ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội do không có giá trị sử dụng (Vật chứng tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2024 giữa Công an huyện Hòn Đất và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòn Đất).

Vấn đề khác: Đối với lời khai của Lê Văn T mua ma túy của đối tượng tên “Linh” do “Nam” là người giới thiệu. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác minh được nhân thân lai lịch của “Linh” và “Nam” theo lời khai của Lê Văn T nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất tiếp tục xác minh, khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố được công bố tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tỉnh Kiên Giang

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về xã hội làm một người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; Các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi truy tố và tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Văn T trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản niêm phong thu giữ tang vật; Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Lê Văn T (dương tính với chất ma túy methamphetamine); Bản kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Văn T đã có hành vi mua ma túy loại Methamphetamine đem về nhà cất giấu nhằm mục đích sử dụng trái phép thì bị phát hiện bắt quả tang, khối lượng ma túy mà Lê Văn T tàng trữ thu giữ được theo kết luận giám định có khối lượng là 0,8098 gam.

Từ căn cứ trên xác định Lê Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Bản cáo trạng số 42/CT –VKSHĐ, ngày 15/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước, bị cáo là người trưởng thành, bị cáo phải hiểu biết rằng tàng trữ trái phép chất ma túy bị nhà nước ta nghiêm cấm và xử lý nghiêm nếu ai vi phạm; Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, việc sử dụng ma túy làm suy giảm sức khỏe, suy kiệt sức lao động và là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác . Từ hành vi phạm tội của bị cáo gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trị an địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án , đặc biệt về tội phạm liên quan đến ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật, qua đó cũng nhằm mục đích răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0.7643 gam (được niêm phong) và các dụng cụ Lê Văn T dùng để cất giấu và sử dụng trái phép chất ma túy (được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 08 giờ 40 phút ngày 10/5/2024 giữa Công an huyện Hòn Đất và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất).

[5] Vấn đề khác: - Đối với lời khai của Lê Văn T trình bày mua ma túy của đối tượng tên “Linh” do “Nam” là người giới thiệu. Quá trình điều Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hòn Đất đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác minh được nhân thân lai lịch của “Linh” và “Nam” theo lời khai của Lê Văn T nên Hội đồng xét xử chưa có cơ sở để xem xét . Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối lời trình bày của Lê Văn T dùng điện thoại để liên lạc với đối tượng tên “Linh” và sử dụng xe mô tô (xe cũ không rõ biển số) làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra cơ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã tiến hành xác minh thu thập các vật chứng này nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng là đúng và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt người phạm tội quả tang để tạm giữ, tạm giam là ngày 22 tháng 02 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 167/2024. Bên trong phong bì bao gồm 03 (ba) gói nylon đựng mẫu và các hạt tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 0,7643 gam (được đựng trong 03 gói nylon); 01 (một) túi khóa kéo màu đen hình hộp chữ nhật, kích thước 12cm x 08cm x 03cm (đã qua sử dụng); 01 (một) ống hút sọc màu tím trắng dài 5,5cm (ống hút một đầu được cắt xéo, một đầu được hàn kín); 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 16cm và 9,5cm (đã qua sử dụng); 03 (ba) ống hút gồm 02 ống màu trắng hồng dài 20cm, 01 ống màu trắng dài 17cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt, dài 18cm, nắp màu trắng, trên nắp có đục 02 lỗ.

[3] Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hòn Đất;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hòn Đất;
- Chi cục THA DS huyện Hòn Đất;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phúc